

Số: ~~57~~ /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất làm vật liệu san lấp tận thu trong quá trình cải tạo mặt bằng (san gạt, hạ thấp độ cao) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 14556/UBND-CN ngày 16/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép tận thu khối lượng đất thừa trong quá trình thi công cải tạo mặt bằng khu đất tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1450/TTr-STNMT ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất làm vật liệu san lấp tận thu trong quá trình cải tạo mặt bằng (san gạt, hạ thấp độ cao) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất làm vật liệu san lấp tận thu trong quá trình cải tạo mặt bằng (san gạt, hạ thấp độ cao) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn đối với Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Ngọc Dung, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Ngọc Dung; địa chỉ: Nhà bà Nguyễn Thị Ngọc, đường 7, chợ Đền, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (theo Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh):

- $G = 30.000$ đồng/ m^3 đối với đất (đất lẫn đá các loại) dùng san lấp, đắp công trình;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

- Q là trữ lượng (quy ra trữ lượng địa chất) của đất làm vật liệu san lấp đơn vị được phép tận thu trong quá trình cải tạo mặt bằng khu đất là: $21.511 m^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 5\%$ đối với VLXD thông thường dùng cho san lấp (đá, cát, đất);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (21.511 m^3 \times 30.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 5\%) = 29.040.000$ đồng (Hai mươi chín triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn);

g) Tổng số lần nộp: 01 lần;

h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Quá trình tận thu đất san lấp khi thi công cải tạo mặt bằng (san gạt, hạ thấp độ cao) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn không phải thăm dò trữ lượng. Vì vậy, Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Ngọc Dung không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Ngọc Dung về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Ngọc Dung có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND thị xã Bỉm Sơn, UBND phường Bắc Sơn có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thăm dò.

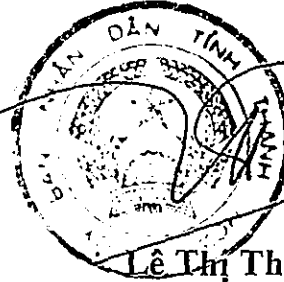
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn; Chủ
tịch UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Vận tải
và Thương mại Ngọc Dung; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, CNXDGT, KTTC (HYT257).
QDKP 17-005

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** 



Lê Thị Thìn